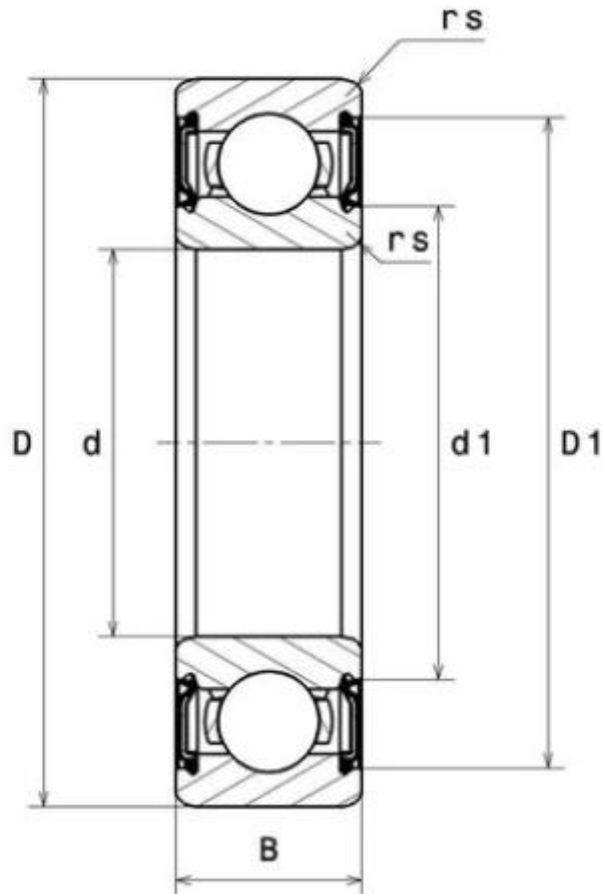


## Vòng bi 6314LLU/5K



### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

|                                  |         |
|----------------------------------|---------|
| Thương hiệu / Hãng sản xuất      | NTN     |
| d - Đường kính lỗ trục           | 70 mm   |
| D - Đường kính ngoài             | 150 mm  |
| B - Chiều rộng                   | 35 mm   |
| rs - Bán kính góc lượn tối thiểu | 2,1 mm  |
| Khe hở vòng bi                   | CN      |
| Trọng lượng                      | 2,52 kg |

## HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

|                                      |             |
|--------------------------------------|-------------|
| C - Tải trọng động cơ bản danh định  | 115 kN      |
| C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định | 68 kN       |
| Cu - Giới hạn tải trọng mỗi          | 5,1 kN      |
| f0 - Hệ số                           | 13.2        |
| N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ  | 3100 tr/min |
| Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu  | -25 °C      |
| Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa     | 110 °C      |

## GIỚI HẠN

|                                             |         |
|---------------------------------------------|---------|
| da min - Đường kính vai tối thiểu IR        | 81 mm   |
| da max - Đường kính vai tối đa IR           | 92,5 mm |
| Da max - Đường kính vai tối đa OR           | 139 mm  |
| ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ | 2 mm    |

**NTN**®



**VOBICO.VN**  
NTN Authorized Distributor